

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Quốc, ngày 28 tháng 3 năm 2018

Số: **51/2018/QĐST- HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2018/TLST-HNGĐ ngày 30/01/2018, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị **Dư Thị D**, sinh năm 1983
- **Bị đơn**: Anh **Tăng Quang P**, sinh năm 1980
- **Con chung**:

01/ **Tăng Kim L**, sinh ngày 28/7/2000

02/ **Tăng Lịnh K**, sinh ngày 15/8/2004

Cùng địa chỉ: Tổ 4, ấp S, xã D, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/3/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Dư Thị D** và anh **Tăng Quang P**.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về quan hệ con chung: Chị **Dư Thị D** và anh **Tăng Quang P** thống nhất thoả thuận với nhau:

Anh P đồng ý giao hai con chung: Tăng Kim L, sinh ngày 28/7/2000; Tăng Linh K, sinh ngày 15/8/2004 cho chị D nuôi dưỡng đến 18 tuổi. Phù hợp nguyện vọng của các cháu L, K là được ở với mẹ.

Tại phiên hòa giải Tòa án có giải thích quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nhưng chị D không yêu cầu anh Phan cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh P được quyền lui tới thăm nom, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Chị D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh P trong việc thăm nom chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chị D và anh P được quyền yêu cầu Toà án thay đổi mức cấp dưỡng hoặc người trực tiếp nuôi con chung.

b/ Về tài sản chung: Chị Dư Thị D và anh Tăng Quang P tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về công nợ chung:** Chị Dư Thị D và anh Tăng Quang P cam kết không ai nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, không yêu cầu giải quyết.

c/ Về án phí: Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị định số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Án phí thuận tình ly hôn mỗi người phải chịu 75.000 đồng nhưng chị Dư Thị D tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền 75.000.000 đồng cho anh Tăng Quang P và được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số CU/2014 0002897 ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Chị D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Kiên Giang;
- VKSND Phú Quốc;
- Chi cục THADS Phú Quốc;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tăng Thuận